TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2026/HS-ST
Ngày 04- 9 -2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hà
2. Ông Lý Thanh Sơn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vi Thị Hường - Thư ký tòa án nhân dân khu vực 8- Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát Viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 04 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn H, sinh ngày 04/8/1998.

Căn cước công dân số: 010098007719. Nơi sinh: Xã D Q, tỉnh LC. Nơi cư trú: Thôn B Ng, xã D Q, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái: Không.

Con ông Hà Văn Th và bà Hoàng Thị Ph. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 25/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn (cũ) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Đến ngày 07/10/2024 chấp hành xong. Đến thời điểm xét xử, bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2026 đến ngày 05/3/2026; hiện đang bị tạm giam từ ngày 05/3/2026 tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ và tên: La Văn Đ, sinh ngày 06/11/1993.

Căn cước công dân số: 010093006297. Nơi sinh: Xã D Q, tỉnh LC. Nơi thường trú: Thôn B Ng, xã D Q, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái: Không.

Con ông La Văn Cương và bà Hoàng Thị Sen. Bị cáo có vợ là La Thị Thêm (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 04/2016/QĐ-TA ngày 23/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (cũ), bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng (đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2026 đến ngày 17/5/2026; hiện đang bị tạm giam từ ngày 17/5/2026 tại Phân trại tạm giam Văn Bàn thuộc Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn H: Bà Lương Thị Chuyến, sinh năm 1992. Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Hà Văn Tư.

Địa chỉ: Thôn B Ng, xã D Q, tỉnh LC. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn H là người nghiện ma túy. Ngày 25/10/2023, H bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (cũ), ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Sau khi chấp hành xong, ngày 16/10/2024, UBND xã Thẳm Dương (nay là xã Dương Quỳ), tỉnh Lào Cai ban hành Quyết định số 116/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với H, trong thời hạn từ ngày 16/10/2024 đến ngày 16/10/2026.

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 26/02/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Hà Văn H đi bộ từ nhà ra khu vực ngã ba đường liên thôn Bản Ngoang, xã Dương Quỳ để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp La Văn Đ điều khiển xe mô tô đi qua. H hỏi Đ có biết chỗ mua ma túy hay không thì Đ hỏi lại mua bao nhiêu. H nói mua 500.000 đồng và đưa cho Đ số tiền 500.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Đ lấy từ túi quần đưa cho H 05 gói ma túy được gói bằng giấy in hoa văn màu vàng, đen, trắng. H cất số ma túy vào túi quần rồi đi về nhà.

Về đến nhà, H bỏ số ma túy vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu bạc rồi cất trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 11 giờ ngày 27/02/2026, H lấy 01 gói ma túy mang vào nhà vệ sinh để sử dụng bằng hình thức hút bằng giấy bạc và bật lửa ga.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 27/02/2026, Tổ công tác Công an xã Dương Quỳ đến nhà H để thực hiện kế hoạch rà soát các đối tượng liên quan đến ma túy. Thấy H có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì H tự giác giao nộp 01 mảnh giấy bạc có bám dính muội than đen đang cầm trên tay và 01 vỏ bao thuốc lá, bên trong có 04 gói giấy chứa chất bột màu trắng vón cục.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H, lực lượng Công an thu giữ thêm 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ tại nhà vệ sinh.

Theo Kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 02/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, chất bột màu trắng trong 04 gói giấy thu giữ của Hà Văn H là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,147 gam.

Theo Kết luận giám định số 1151/KL-KTHS ngày 03/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, trong mẫu nước tiểu của Hà Văn H có chất Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine, xác định H đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, ngày 14/5/2026, La Văn Đ đến Công an xã Dương Quỳ đầu thú và khai nhận đã bán số ma túy nêu trên cho Hà Văn H.

Về nguồn gốc số ma túy, La Văn Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 26/02/2026, Đ mượn xe mô tô của ông Hà Văn Dương đi đến khu vực thôn Lán Bò, xã Nậm Chày mua của một người đàn ông tên Sơ số ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi về nhà, Đ sử dụng một phần ma túy, rồi chia số còn lại thành 05 gói nhỏ, gói bằng giấy in hoa văn để bán. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi gặp Hà Văn H tại đường liên thôn Bản Ngoang, Đ bán toàn bộ 05 gói ma túy cho H với giá 500.000 đồng. Số tiền bán ma túy, Đ đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến sáng ngày 27/02/2026, Đ bắt xe khách rời khỏi địa phương đi làm thuê tại thành phố Hà Nội và thành phố Hải Phòng. Sau đó, Đ biết H đã bị bắt, biết không thể trốn tránh được nên Đ đã ra đầu thú.

Việc khám xét nơi ở của La Văn Đ không thu giữ được vật chứng gì khác liên quan đến vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-KV8 ngày 07/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai truy tố bị cáo Hà Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; truy tố bị cáo La Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Hà Văn H và La Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

La Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo La Văn Đ từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Hà Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Hà Văn H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của các tội đối với bị cáo Hà Văn H.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu 0,106 gam Heroine, 04 mảnh giấy in hoa văn màu vàng, đen, trắng và bì niêm phong ban đầu. 01 mảnh giấy bạc kích thước 6x2cm có bám dính muội than đen; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu bạc; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Hà Văn H để tiêu hủy.

Truy thu số tiền 500.000đ của La Văn Đ là tiền do mua bán trái phép chất ma túy để nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Hà Văn H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn H 03 năm tù.

Hà Văn H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn H 02 năm tù.

Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Hà Văn H là 05 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy: Khoảng 12 giờ ngày 26/02/2026, La Văn Đ mua ma túy của một người đàn ông tên Sơ với giá 200.000 đồng nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán lại để kiếm lời. Sau khi về nhà, Đ sử dụng một phần, phần còn lại dùng dao lam chia thành 05 gói, gói bằng giấy có hoa văn màu vàng, đen, trắng rồi cất giữ để bán. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, tại khu vực đường liên thôn Bản Ngoang, xã Dương Quỳ, Đ bán cho Hà Văn H 05 gói ma túy với giá 500.000 đồng. H sử dụng 01 gói, 04 gói còn lại có tổng khối lượng 0,147 gam Heroine. Như vậy, có đủ căn cứ xác định La Văn Đ đã thực hiện hành vi mua ma túy, sau đó chia nhỏ, cất giữ và bán trái phép cho Hà Văn H nhằm thu lợi bất chính 300.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định của pháp luật.

Đối với Hà Văn H, đã có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói Heroine có tổng khối lượng 0,147 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Hà Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/02/2026; bị cáo đã lấy 01 gói Heroine sử dụng bằng hình thức hút. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng, Kết luận giám định mẫu nước tiểu xác định có chất Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định tại thời điểm sử dụng ma túy, bị cáo đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản đầu thú, Kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 02/3/2026 về chất ma túy; Kết luận giám định số 1151/KL-KTHS ngày 03/3/2026 về mẫu nước tiểu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo La Văn Đ đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,147 gam Heroine để bán kiếm lời; bị cáo Hà Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,147 gam Heroine và sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy.

Do đó, Cáo trạng số 36/CT-VKS-KV8 ngày 07/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai truy tố bị cáo La Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; bị cáo Hà Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"

theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người và biết hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Mặc dù trước đó, bị cáo H và bị cáo Đ đều đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn (cũ) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng; Hà Văn H chấp hành xong ngày 07/10/2024, La Văn Đ chấp hành xong ngày 21/01/2016 và trở về địa phương. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc, các bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện để từ bỏ ma túy mà bị cáo La Văn Đ mua Heroine, chia thành 05 gói để bán cho Hà Văn H, H sử dụng 01 gói, 04 gói còn lại có tổng khối lượng 0,147 gam Heroine, thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng; bị cáo Hà Văn H tàng trữ trái phép 0,147 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và còn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian đang bị quản lý sau cai nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Đ ra đầu thú. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hà Văn H theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Đối với ông Hà Văn Dương: Quá trình điều tra xác định ông Dương không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của La Văn Đ là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với người đàn ông tên Sơ, quá trình điều tra xác minh tại thôn Lán Bò, xã Nậm Chày, tỉnh Lào Cai có trường hợp Sùng A Sơ, sinh năm 1997; tuy nhiên, người này không có mặt tại địa phương, nên chưa có đủ căn cứ để xác định có phải là người bán ma túy cho La Văn Đ hay không. Khi có đủ căn cứ, tài liệu chứng minh sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Quá trình điều tra, La Văn Đ khai nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 26/02/2026. Tuy nhiên, Đ không thuộc trường hợp đối tượng quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự; kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với La Văn Đ âm

tính với chất ma túy. Do đó, không có cơ sở xem xét, xử lý về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" và xử phạt vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,147 gam Heroine thu giữ của Hà Văn H, Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,041 gam để giám định, còn lại 0,106 gam.\

Đối với 0,106 gam Heroine; 04 mảnh giấy in hoa văn màu vàng, đen, trắng và bì niêm phong ban đầu; 01 mảnh giấy bạc kích thước 6 x 2 cm có bám dính muội than đen; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu bạc; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và các bao gói, bì niêm phong được tái niêm phong, là những vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng do La Văn Đ bán ma túy mà có, là tiền thu lợi bất chính, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H và Đ không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tuy nhiên, các bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9]. Về án phí: Xét thấy, bị cáo Hà Văn H và La Văn Đ là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc trường hợp được xem xét miễn án phí theo quy định; đồng thời, tại phiên tòa, các bị cáo có đề nghị xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo La Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo La Văn Đ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2026.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2026.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2026.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt đối với các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Sử dụng trái phép chất ma túy", buộc bị cáo Hà Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2026.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu 0,106 gam Heroine; 04 mảnh giấy in hoa văn màu vàng, đen, trắng và bì niêm phong ban đầu; 01 mảnh giấy bạc kích thước 6 x 2 cm có bám dính muội than đen; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu bạc; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Hà Văn H để tiêu hủy.

(Tình trạng, đặc điểm tài sản như Phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật bị tạm giữ ngày 28/7/2026).

Truy thu số tiền 500.000 đồng của La Văn Đ là tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo La Văn Đ và bị cáo Hà Văn H.

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả H thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lựa

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSNDKV8 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐTCA, Lào Cai;
- Cơ quan THAHSCA, Lào Cai;
- Trại TG số 1, tỉnh Lào Cai
- Phân TTG Văn Bàn
- Bị cáo (02);
- Người bào chữa (01)
- THAHS, THADS;
- Lưu H.sơ vụ án;